

Công tác y tế góp phần nâng cao chất lượng nguồn lực con người ở Hà Tây

■ Th.s NGUYỄN VĂN DUNG (*)

Nguồn lực con người là cơ bản và có ý nghĩa quyết định nhất đối với sự phát triển của mỗi quốc gia. Trong nguồn lực con người thì sức khỏe là vốn quý nhất. Để có sức khỏe tốt thì công tác phòng và chữa bệnh giữ một vị trí hết sức quan trọng và có tác động trực tiếp đến sức khỏe, làm tăng chất lượng nguồn nhân lực cả hiện tại và tương lai. Nghị quyết 46 của Bộ Chính trị khóa IX đã xác định: "Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi con người và của toàn xã hội. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là hoạt động nhân đạo, trực tiếp bảo đảm nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Đầu tư cho lĩnh vực này là đầu tư phát triển, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ".

1. Thực trạng công tác phòng, chữa bệnh ở tỉnh Hà Tây.

Hà Tây là một tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, có diện tích tự nhiên 2.191,6 km², cơ bản vẫn là tỉnh nông nghiệp. Dân số hiện nay khoảng 2,5 triệu người, đông dân đứng hàng thứ năm toàn quốc. Tỷ lệ hộ nghèo là 6,17%. Dân trí trong những năm gần đây được nâng lên nhưng không đồng đều giữa các vùng dân cư, gây khó khăn cho việc tiếp cận với các dịch vụ y tế.

Ngành y tế Hà Tây được tổ chức theo ngành dọc, phân làm ba tuyến: tỉnh, huyện, xã. Tổng số cán bộ y tế là 5.007 người (năm 2004), phần lớn đều qua đào tạo cơ bản, trong đó bác sĩ chiếm 21,31%; dược sĩ 1,92%; y sĩ 33,79%; còn lại là y tá/điều dưỡng, y sĩ sản nhi/nữ hộ sinh... Tỷ lệ xã có bác sỹ là 94,2%, xã có nữ hộ sinh hoặc y sĩ

sản nhi là 100%, tỷ lệ nhân viên y tế thôn bản là 64,5%. Đội ngũ cán bộ chuyên môn (kể cả hợp đồng) về cơ bản đủ số lượng theo chỉ tiêu biên chế, nhưng còn thiếu cán bộ chuyên khoa giỏi, đặc biệt là các chuyên gia đầu ngành. Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế được nâng cấp một cách đáng kể với tổng số 4.341 giường bệnh. Tuy nhiên, các trang thiết bị giúp cho chẩn đoán dịch tễ và điều trị kỹ thuật cao còn rất hạn chế, phần lớn đều phải nhờ tuyến trên hỗ trợ. Riêng tuyến xã mới bảo đảm các trang thiết bị chuyên môn tối thiểu và ít được bổ sung, thay thế.

Nhìn chung những năm qua, công tác phòng và chữa bệnh ở Hà Tây đã có nhiều tiến bộ, các mục tiêu về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đều được tổ chức thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng. Các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe đều đạt ở mức tương ứng hoặc cao hơn kết quả chung trong cả nước. Sức khỏe của con người Hà Tây vì thế được cải thiện, tuy nhiên còn ở mức thấp và không đồng đều. Các kết quả đạt được trên đây đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng nguồn lực con người Hà Tây. Đồng thời, công tác phòng và chữa bệnh cho nhân dân còn có một số hạn chế và thiếu sót. Từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, coi trọng phát triển nguồn nhân lực y tế. Phát triển nguồn nhân lực y tế có ý nghĩa quyết định toàn bộ số lượng và chất lượng các hoạt động y tế. Việc chuyển hướng các hoạt động y tế theo hướng công bằng, hiệu quả và phát triển càng đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất và năng lực đáp ứng những yêu cầu về chính trị, kinh tế, xã hội và yêu cầu về nâng cao sức khỏe của nhân dân.

(*) Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Tây

Hai là, quan điểm “y tế cơ sở là nền tảng của hệ thống y tế” phải được thể hiện trên thực tế. Có thể nói, những thành quả trong công tác phòng và chữa bệnh chủ yếu là thành quả của tuyến y tế cơ sở. Vì vậy, nó được coi là nền tảng của hệ thống y tế và là sợi dây liên kết bền vững giữa ngành y tế với từng người dân, với từng cộng đồng, với các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể... Tăng cường và củng cố y tế tuyến cơ sở là điều kiện tốt nhất để nâng cao chất lượng phòng, chữa bệnh và góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đồng thời, y tế cơ sở có vững chắc thì mới phát huy được vai trò chuyên sâu của y tế tuyến tỉnh và tuyến trung ương.

Ba là, y tế tư nhân chỉ thể hiện được vai trò quan trọng trong công tác phòng và chữa bệnh khi kết hợp tốt y đức với quản lý nhà nước. Y tế tư nhân là một bộ phận quan trọng trong hệ thống y tế, tham gia tích cực các hoạt động y tế cộng đồng và góp phần cung cấp các nguồn lực và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh phù hợp với từng loại bệnh và khả năng chi trả; đồng thời, nó còn tạo ra sự cạnh tranh, góp phần đáng kể vào việc thúc đẩy nâng cao chất lượng dịch vụ y tế nhà nước và giảm bớt gánh nặng cho y tế nhà nước. Tuy nhiên, để hạn chế những tiêu cực có thể nảy sinh trong y tế tư nhân, nhà nước cần tăng cường công tác kiểm tra, quản lý hệ thống y tế tư nhân.

Bốn là, thực hiện tốt mục đích bảo hiểm y tế toàn dân là điều kiện cơ bản nhất bảo đảm sự công bằng trong khám, chữa bệnh. Bảo hiểm y tế là một cơ chế chuyển tiền trước lúc cần ít sang lúc cần nhiều để chi trả cho các dịch vụ chăm sóc sức khỏe của con người một cách tốt nhất. Vì thế, mức độ bao phủ của bảo hiểm càng lớn thì mức độ bảo hiểm càng lớn và càng bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm. Do vậy, thực hiện tốt mục đích bảo hiểm y tế toàn dân là điều kiện cơ bản nhất bảo đảm sự công bằng trong khám, chữa bệnh.

Năm là, nâng cao nhận thức của nhân dân trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Công

tác phòng, chữa bệnh cho nhân dân chỉ thật sự có hiệu quả khi chính người dân phải nhận thức được tầm quan trọng của công tác này là tự bản thân họ là người tham gia tích cực vào các hoạt động phòng và chữa bệnh để nâng cao sức khỏe cho mình, đồng thời góp phần vào việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng. Do vậy, cần đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe là một nội dung rất cơ bản và hiệu quả trong công tác phòng và chữa bệnh.

2. Giải pháp chủ yếu góp phần phát huy nguồn lực con người.

Những vấn đề nêu trên tác động rất lớn đến sức khỏe con người, đòi hỏi công tác phòng và chữa bệnh phải có những giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài để giải quyết một cách kịp thời và có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn lực con người của Hà Tây.

- Phát triển và hoàn thiện hệ thống y tế phòng và chữa bệnh. Tăng cường đầu tư cho hệ thống phòng bệnh cả về tổ chức, đào tạo và nâng cấp các cơ sở chuyên môn. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Phối hợp với các ngành chức năng triển khai mạnh mẽ các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh phòng, chống các bệnh không lây nhiễm, tai nạn thương tích và các bệnh nghề nghiệp. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh dịch nguy hiểm, tập trung thực hiện có hiệu quả các dự án phòng, chống HIV/AIDS.

Xây dựng và nâng cấp hệ thống khám, chữa bệnh một cách đồng bộ và phù hợp với từng tuyến kỹ thuật để có đủ khả năng giải quyết một cách cơ bản nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân tại địa phương. Tăng qui mô giường bệnh cho tuyến tỉnh và tuyến huyện, bảo đảm đạt chỉ tiêu giường bệnh là 19 giường/1 vạn dân vào năm 2010 (hiện nay là 17,32 giường/1 vạn dân). Nâng cấp bệnh viện y học cổ truyền và các khoa Đông y tại các bệnh viện đa khoa. Kết hợp tốt với các bệnh viện quân đội và bệnh viện trung ương

(Viện 103, Viện 105, Bệnh viện Bạch Mai, Việt - Đức), đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới, hiện đại vào chẩn đoán và điều trị, đặc biệt với các bệnh viện tuyến tỉnh.

Củng cố mạng lưới y tế cơ sở vì đây là tuyến y tế gần dân nhất, là nền tảng trong hệ thống y tế, là nơi thực hiện cả nhiệm vụ phòng bệnh và chữa bệnh cho nhân dân. Do vậy, phải bố trí đủ cán bộ theo chức danh của trạm y tế. Đến hết năm 2005 phải hoàn thành chỉ tiêu: 100% trạm y tế có bác sĩ và nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi, có cán bộ Đông y hoặc biết về Đông y, có cán bộ dược và 100% thôn bản có nhân viên y tế hoạt động. Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế. Bố trí đủ ngân sách hoạt động thường xuyên. Phấn đấu đến năm 2010 có 80% trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia về chăm sóc sức khoẻ nhân dân (hiện nay là 10%).

- Tăng cường đầu tư cho y tế. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cho hệ thống y tế. Nâng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước (Ủy ban Nhân dân tỉnh) cho y tế bằng mức bình quân các tỉnh, thành phố trong cả nước vào năm 2007 (hiện nay bằng 67,6%), bảo đảm tỷ lệ ngân sách nhà nước bằng hơn 50% tổng mức đầu tư cho y tế hằng năm. Tranh thủ các nguồn đầu tư khác ngoài ngân sách nhà nước để phát triển sự nghiệp y tế như: vay tín dụng, vay quỹ đầu tư phát triển, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước...

Sửa đổi chính sách thu một phần viện phí trên nguyên tắc tính đúng, tính đủ mọi chi phí khám chữa bệnh, phù hợp với từng địa phương, từng tuyến kỹ thuật và phải có lộ trình thích hợp. Đến hết năm 2005 phải có khung giá viện phí mới cho các dịch vụ khám, chữa bệnh cơ bản. Những đối tượng chính sách và người nghèo tiếp tục được hưởng chế độ miễn giảm viện phí theo quy định của Chính phủ để bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.

Bảo hiểm y tế là nguồn tài chính lớn cho công tác khám chữa bệnh, cần mở rộng các

đối tượng tham gia và sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính này. Phấn đấu đến năm 2010 đạt 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Phát triển nguồn nhân lực y tế. Kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu. Xây dựng và phát huy nguồn nhân lực y tế phải gắn với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và sự phát triển của ngành y tế. Đặc biệt coi trọng giáo dục, đào tạo cho đội ngũ cán bộ y tế có đủ những phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn để thực hiện tốt công tác phòng, chữa bệnh cho nhân dân. Công tác đào tạo cần tập trung vào tiêu chuẩn hoá các loại cán bộ theo tuyến và theo ngành chuyên môn. Phấn đấu đến năm 2010 đạt 4,5 bác sĩ và 1 dược sĩ đại học/1 vạn dân, hết năm 2005 đạt tỷ lệ 100% xã có bác sĩ và 100% thôn bản có nhân viên y tế hoạt động.

Trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có, ngành y tế phải bố trí sử dụng một cách hợp lý phù hợp với khả năng mỗi người. Thực hiện chế độ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm theo đúng tiêu chuẩn từng chức danh. Các bệnh viện tuyến trên phải hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới trên tinh thần phối hợp và phân công trách nhiệm, tạo ra một hệ thống làm việc hiệu quả.

Cần có chính sách đãi ngộ thoả đáng với cán bộ y tế. Thực hiện đầy đủ mọi chế độ, chính sách hiện hành với cán bộ y tế, đặc biệt là chế độ phụ cấp ngành làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm và chế độ đối với y tế cơ sở. Có chính sách thu hút bác sĩ về công tác ở trạm y tế và thu hút nhân tài làm việc trong ngành y tế. Khuyến khích, động viên kịp thời những người làm tốt, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm y đức và chuyên môn. Những người giỏi có tài, có phẩm chất đạo đức được cất nhắc và đề bạt tương xứng. Ngoài ra cần quan tâm phát triển đội ngũ những người hành nghề y được tư nhân. Tạo điều kiện cho họ được học tập, trao đổi chuyên môn và được nhà nước bảo hộ theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác y tế. Đổi mới và tăng cường hiệu quả phối hợp liên

ngành trong công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Điều quan trọng nhất là phải đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, đây là bộ phận cấu thành của hệ thống y tế, không có sự phân biệt đối xử giữa cơ sở y tế tư nhân và cơ sở y tế nhà nước. Phải tạo môi trường thuận lợi để y tế tư nhân ngày càng phát triển. Phấn đấu đến năm 2010 có từ 2-4 bệnh viện tư nhân.

Ngành y tế quan tâm hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho các cơ sở y tế tư nhân để y tế tư nhân có đủ khả năng đáp ứng tốt hơn các nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Đồng thời phải tăng cường thanh tra, kiểm tra để bảo đảm các cơ sở y tế tư nhân thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Ngoài ra, phải tổ chức thành lập hội hành nghề y, được ngoài công lập thành một tổ chức tự quản trên cơ sở pháp luật. Mục đích của hội là để chăm lo, bảo vệ quyền lợi hội viên, trao đổi, giúp đỡ lẫn nhau nâng cao hiểu biết và trình độ chuyên môn, giữ vững phẩm chất đạo đức của người thầy thuốc, nêu cao tinh thần và trách nhiệm phục vụ nhân dân. Nhà nước phải tạo điều kiện hỗ trợ để hội ngày càng phát triển.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền giáo dục sức khoẻ trên toàn xã hội. Kện toàn mạng lưới truyền thông giáo dục sức khoẻ thuộc ngành y tế. Đây là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động tuyên truyền về sức khoẻ. Đối với tuyến tỉnh phải bố trí đủ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại hoá. Đối với tuyến huyện phải có cán bộ chuyên trách về truyền thông giáo dục sức khoẻ, còn đối với tuyến xã phải có cán bộ phụ trách công tác này.

Phối hợp tốt giữa các cơ quan truyền thông giáo dục sức khoẻ của ngành y tế với các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương. Đa dạng hoá các hình thức truyền thông: báo chí, truyền hình, phát thanh, truyền thanh, pa-nô, áp - phích, khẩu hiệu, mít - tinh, cổ động và tuyên truyền trực tiếp.

Nội dung tuyên truyền giáo dục sức khoẻ tập trung vào các vấn đề trọng tâm như:

vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế quốc gia, phòng chống nhiễm HIV/AIDS, phòng chống một số bệnh thông thường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống suy dinh dưỡng, sinh đẻ có kế hoạch...

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và hoạt động có hiệu quả của các ban ngành, các tổ chức xã hội. Quán triệt đầy đủ các quan điểm của Đảng và nội dung quản lý nhà nước về chăm sóc sức khoẻ nhân dân đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để nâng cao nhận thức, thấy rõ vai trò, ý nghĩa của sức khoẻ và tầm quan trọng của công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, các mục tiêu và nhiệm vụ chăm sóc sức khoẻ phải đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới toàn diện cơ chế quản lý, điều hành, tài chính, nhân lực tại các bệnh viện, các trung tâm y tế, đơn giản hoá các thủ tục hành chính... Kện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khoẻ nhân dân từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm đủ các ngành liên quan tham gia để tăng cường chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành đối với công tác chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền phải chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ y tế ở địa phương và cơ sở. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, nhân viên y tế. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, quan tâm bồi dưỡng phát triển đảng, nhất là đối với những cán bộ trẻ trong ngành y tế.

Nếu triển khai thực hiện tốt và đồng bộ những giải pháp nêu ra trên đây, chúng tôi tin tưởng rằng, công tác phòng, chữa bệnh sẽ góp phần quan trọng vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, từ đó, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. ■